

Bản án số: 136/2024/HNGĐ - ST

Ngày: 10-9-2024

V/v “*Tranh chấp ly hôn*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Hồng Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Thuý Hào

Ông Đặng Song Hoàn

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa:*
Bà Lương Ngọc Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 353/2024/HNST ngày 26 tháng 6 năm 2024 về việc: “*Tranh chấp ly hôn*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2024/QĐXX - ST ngày 30 tháng 7 năm 2024; Quyết định hoãn phiên Toà số 95/2024/QĐĐT-HPT ngày 16-8-2024; giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hồ Nguyễn Ái T, sinh năm: 1984

Địa chỉ: 1 đường B, phường C, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (xin vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Nhất H, sinh năm 1983

Địa chỉ: 1 đường N, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt đến lần thứ hai).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình làm việc tại Tòa, chị Hồ Nguyễn Ái T có những yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

Chị Hồ Nguyễn Ái T và anh Nguyễn Nhất H đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường F (nay là phường T), thành phố V vào ngày 14-12-2011, trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi kết hôn cuộc sống hôn nhân của chị T, anh H hạnh phúc và có với nhau 02 người con là Nguyễn Như Ý, sinh ngày 25-5-2013 và Nguyễn Gia H1, sinh ngày 17-12-2015.

Đến năm 2016, cuộc sống hôn nhân của chị T, anh H bắt đầu phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân mâu thuẫn do không có tiếng nói chung trong hôn nhân, không cùng quan điểm và nay không còn thương yêu nhau nữa; chị T, anh H đã sống ly thân.

Nay chị T cho rằng không còn tình cảm vợ chồng, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên yêu cầu Tòa án giải quyết những yêu cầu sau:

Về hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Nhất H, sinh năm 1983; về con chung: Chị T, anh H có hai con là Nguyễn Như Ý, sinh ngày 25-5-2013 và Nguyễn Gia H1, sinh ngày 17-12-2015, chị T yêu cầu tiếp tục được quyền trực tiếp nuôi hai con; về tài sản chung, nợ chung chị T, anh H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Nguyễn Nhất H được Toà án triệu tập nhiều lần tới Toà án giải quyết vụ kiện nhưng anh H không chấp hành và không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị T.

- *Người có quyền và lợi ích hợp pháp được bảo vệ*: Cháu Nguyễn Như Ý và cháu Nguyễn Gia H1 có ý kiến: Nếu mẹ là Hồ Nguyễn Ái T và bố là Nguyễn Nhất H ly hôn không ở chung với nhau nữa thì các cháu có nguyện vọng ở với mẹ.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu phát biểu ý kiến:

[1] Về tố tụng: Thẩm phán đã chấp hành và thực hiện đúng nhiệm vụ quyền hạn quy định tại điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; tại phiên Tòa thư ký và hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định tại Điều 51,63 Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình xét xử tuân thủ đúng trình tự quy định tại các điều: Điểm a khoản 2 Điều 227, 228,239,254 và Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Nguyên đơn chị Hồ Nguyễn Ái T đã chấp hành và thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, bị đơn anh H không chấp hành và thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều: Điều 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hồ Nguyễn Ái T.

Về con chung: Chị T và anh H có với nhau hai người con là Nguyễn Như Ý, sinh ngày 25-5-2013 và cháu Nguyễn Gia H1, sinh ngày 17-12-2015; chị T yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi hai con. Cháu Ý, cháu H1 có nguyện vọng tiếp tục được ở với mẹ; đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu Ý, cháu H1 cho chị Hồ Nguyễn Ái T trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu nên không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[3] Về án phí HNST: Nguyên đơn chị Hồ Nguyễn Ái T phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại Tòa và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu; nhận định của Tòa án:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp ly hôn giữa nguyên đơn chị Hồ Nguyễn Ái T và bị đơn anh Nguyễn Nhất H.

Các đương sự hiện cư trú thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, do đó vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu; căn cứ khoản 1 điều 28, điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Nguyên đơn chị Hồ Nguyễn Ái T có đơn xin giải quyết vắng mặt (B1 số 20); Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Hồ Nguyễn Ái T.

Bị đơn anh Nguyễn Nhất H vắng mặt đến lần thứ hai căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Nhất H.

[2] Về nội dung: Năm 2011, chị Hồ Nguyễn Ái T và anh Nguyễn Nhất H đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường F, nay là phường T, thành phố V và chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện, nên hôn nhân giữa chị T, anh H là đúng quy định của pháp luật.

Chị T cho rằng từ năm 2016 cho đến nay cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc vì tình cảm vợ chồng không còn. Nguyên nhân do cuộc sống hôn nhân phát sinh nhiều mâu thuẫn; chị T cho rằng vợ chồng bất đồng quan điểm sống; chị T, anh H đã sống ly thân.

Qua việc xác minh mâu thuẫn: Chính quyền địa phương nơi vợ chồng chị T, anh H cư trú, sinh sống cho biết; chị T, anh H mâu thuẫn thế nào thì không nắm rõ, hiện vợ chồng chị T, anh H không còn sống ở nhà anh H nữa.

[3] Nhận định của Hội đồng xét xử: Mâu thuẫn giữa vợ chồng chị Hồ Nguyễn Ái T và anh Nguyễn Nhất H là có thật, thể hiện chị T, anh H đã sống ly thân nhau từ năm 2016 cho đến nay; hai con là cháu Nguyễn Như Ý và cháu Nguyễn Gia H1, sống với chị T ở số A B, phường C, thành phố V; anh H hiện cùng gia đình sinh sống tại Phường T và bán quán .

Hội đồng xét xử xét thấy; cuộc sống hôn nhân giữa chị T, anh H đã lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh H không có ý kiến về yêu cầu ly hôn của chị T; do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ áp dụng Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hồ Nguyễn Ái T; chị Hồ Nguyễn Ái T được ly hôn với anh Nguyễn Nhất H.

Về con chung: Chị T, anh H có với nhau hai người con; là cháu Nguyễn Như Ý, sinh ngày 25-5-2013 và cháu Nguyễn Gia H1, sinh ngày 17-12-2015. Cháu Ý, cháu H1 có nguyện vọng ở với mẹ.

Hội đồng xét xử xét thấy; theo nguyện vọng của các con và điều kiện về nơi cư trú, nơi ở và khả năng nuôi dưỡng đối với các con của chị T; từ khi ly chị T, anh H sống ly thân năm 2016 cho đến nay, chị T là người trực tiếp nuôi con; do đó có đủ căn cứ tiếp tục giao cháu Nguyễn Như Ý và cháu Nguyễn Gia H1 cho chị Hồ Nguyễn Ái T trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị T cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh H trong việc thăm nom, chăm sóc giáo dục con. Anh H cùng các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được trực tiếp nuôi con của chị T.

Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con căn cứ Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Án phí HNST: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; chị Hồ Nguyễn Ái T phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng); nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai thu số 0000230, ngày 25-6-2024, của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu; chị T đã nộp xong án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, Điều 35, khoản 1,2 Điều 227, khoản 1,3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56, 57,81,82,83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên xử:

[1] Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hồ Nguyễn Ái T. Chị Hồ Nguyễn Ái T được ly hôn với anh Nguyễn Nhất H.

[2] Về con: Chị T, anh H có với nhau hai người con; cháu Nguyễn Như Ý, sinh ngày 25-5-2013 và cháu Nguyễn Gia H1, sinh ngày 17-12-2015.

[2.1] Giao hai con là Nguyễn Như Ý, sinh ngày 25-5-2013 và Nguyễn Gia H1, sinh ngày 17-12-2015, cho chị Hồ Nguyễn Ái T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị T cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh H trong việc thăm nom giáo dục con. Anh H cùng các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của chị T.

Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con căn cứ Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Án phí HNST: Chị Hồ Nguyễn Ái T phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng); nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai thu số 0000230 ngày 25-6-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu; chị Hồ Nguyễn Ái T đã nộp xong án phí.

[6] Quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt quyền kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc 15 ngày, tính từ ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[7] Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu;
- Ủy ban nhân dân phường (06 cũ) nay là phường Thắng Nhì, thành phố Vũng Tàu;
- Lưu hồ sơ.

Trịnh Hồng Phúc

